

Số: 4518 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về quy định khung số lượng và tên gọi của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Kết luận số 761-KL/TU ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương quy định khung số lượng và tên gọi các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 12480/TTr-SNV ngày 03 tháng 7 năm 2026; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về khung số lượng

Quy định khung số lượng phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công (sau đây gọi chung là phòng) thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

- Số lượng không quá 05 phòng đối với 116 đơn vị hành chính cấp xã tại danh sách đính kèm.
- Số lượng không quá 04 phòng đối với các đơn vị hành chính cấp xã còn lại.

Điều 2. Quy định về tên gọi

1. Đối với đơn vị hành chính cấp xã được bổ sung 01 phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Giữ nguyên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

b) Căn cứ đặc điểm, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và khối lượng công việc, các địa phương lựa chọn phương án tổ chức lại Phòng Kinh tế (đối với xã),

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội để thành lập phòng mới như sau:

- Trường hợp thành lập phòng mới trên cơ sở tổ chức lại Phòng Kinh tế (đối với xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) thì tên gọi của các phòng mới là: (1) Phòng Hạ tầng; (2) Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Trường hợp thành lập phòng mới trên cơ sở tổ chức lại Phòng Văn hóa - Xã hội thì tên gọi của các phòng mới là: (1) Phòng Nội vụ; (2) Phòng Văn hóa - Khoa học.

2. Đối với đơn vị hành chính cấp xã còn lại:

Giữ nguyên tên gọi của 04 phòng theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn khung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo đúng quy định pháp luật.

2. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã được bổ sung số lượng phòng

a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập phòng trên cơ sở lựa chọn việc tổ chức lại phòng chuyên môn hiện có theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Quyết định này.

b) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của các phòng chuyên môn phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Thường trực UBND Thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Sở, ngành Thành phố;
- ĐU, TTHĐND, UBND cấp xã;
- VPUB: các PCVP; Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (VX/Đn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường